

Số: 147/QĐ- NBBL

Ninh Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán NSNN quý IV năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NINH BÌNH - BẠC LIÊU

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 1068/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho văn phòng sở và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 206/QĐ-SGDĐT ngày 27/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho Văn phòng Sở và các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý IV năm 2025 của trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận văn phòng, kế toán, và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Website trường;
- Sở Tài chính;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Minh Hoa

Đơn vị: Trường THPT Ninh Bình Bạc Liêu
Chương: 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường THPT TNinh Bình - Bạc Liêu công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV như sau:

DVT: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	24.174.873	7.375.293		
I	Nguồn ngân sách trong nước	24.174.873	7.375.293		
1	Chi quản lý hành chính	0	0		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	24.174.873	7.375.293		
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	18.511.587	4.829.145	26,09	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.663.286	2.546.148	44,96	
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Thủy

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Minh Hoa

Tên đơn vị: TRƯỜNG THPT NINH BÌNH - BẠC LIÊU

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Quý IV năm 2025

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán NSNN năm 2025				Kinh phí đã sử dụng		Dự toán còn lại	Ghi chú
		Tổng số	Dự toán giao đầu năm (số đã trừ tiết kiệm)	KP chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025	Dự toán bổ sung trong năm	Số đã chi trong kỳ	Lấy kể từ đầu năm		
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3-8	10
	Tổng cộng	24.174.873	20.635.000	-	2.725.957	6.079.054	21.728.575	2.446.298	
1	Kinh phí thường xuyên	18.511.587	16.937.000	-	1.574.587	4.829.146	17.213.906	1.297.682	
1,1	Kinh phí chi hoạt động	17.604.587	16.937.000		667.587	4.829.145,5	17.213.906	390.681,5	
1,2	Kinh phí chi thường theo ND 73	907.000			907.000				
2	Kinh phí không thường xuyên	5.663.286	3.698.000	813.916	1.151.370	1.249.908	4.514.670	1.148.616	
1,2	Kinh phí mua sắm	1.062.000	1.152.000	-	90.000	-	257.160	804.840	-
	Mua máy vi tính để bàn	560.000	620.000	-	60.000	-	-	560.000	
	Mua bàn ghế máy vi tính phòng tin	72.000	72.000			-	72.000	-	
	Mua máy photocopy	89.000	99.000	-	10.000	-	-	89.000	
	Mua bảng viết đa năng	148.000	148.000			-	147.400	600	
	Màn hình giám sát Camera	38.000	38.000			-	37.760	240	
	Điều hòa không khí	155.000	175.000	-	20.000	-	-	155.000	
1,3	Kinh phí xây dựng, sửa chữa	2.613.916	2.000.000	813.916	200.000	220.708	2.546.148	67.768	
	Sửa chữa nhà vệ sinh	813.916	-	813.916		4.494	787.766	26.150	
	Sửa chữa khu hiệu bộ, nhà học 3 tầng phía bắc	1.800.000	2.000.000	-	200.000	216.214	1.758.382	41.618	
1,4	Kinh phí đặc thù	1.987.370	546.000	-	1.441.370	1.029.200	1.711.362	276.008,1	
	Duy trì phần mềm TS	3.000	3.000			-	3.000	-	
	Kinh phí thực hiện chính sách.. MGHP, HTCPTH, thực hiện CS ưu đãi đối với GV giảng dạy người KT...	786.449	543.000		243.449	9.600,0	510.488,5	275.960,5	
	Kinh phí thi tốt nghiệp THPT	178.321	-		178.321	-	178.273,4	47,6	
	KP cấp bù hỗ trợ HS đóng học phí	1.019.600			1.019.600	1.019.600	1.019.600	-	

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Thủy

Kế toán

Nguyễn Thị Thu Thủy

